|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 3153/QĐ-UBND | *Hà Nội, ngày 16 tháng 06 năm 2016* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC SỬA ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 3667/QĐ-UBND NGÀY 07/7/2014 CỦA UBND THÀNH PHỐ VỀ TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) ĐƠN GIÁ THUÊ ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT HÀNG NĂM KHÔNG THÔNG QUA HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ, THUÊ ĐẤT VÀ THUÊ MẶT NƯỚC, THUÊ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Xét đề nghị của Liên ngành: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thành phố Hà Nội tại Công văn số 2775/TTrLN-STC-QLCS ngày 19/5/2016,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi quy định tại Điểm 1.4, Điều 1, Quyết định số 3667/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND thành phố Hà Nội như sau:

1.4. Trường hợp mục đích sử dụng đất thuê làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư theo danh mục do Chính phủ quy định, đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản: Tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất một năm là 0,5 % giá đất tính thu tiền thuê đất.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ban hành. Đối với các trường hợp xác định đơn giá thuê đất từ ngày 27/12/2015 (ngày hiệu lực Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ) đến thời điểm quyết định này có hiệu lực: tỷ lệ phần trăm (%) đơn giá thuê đất áp dụng theo quy định tại Điều 1 nêu trên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Thường trực Thành ủy; - Thường trực HĐND Thành phố; - Chủ tịch UBND Thành phố; - Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố; - VPUB: Các PCVP; Các phòng CV; - Lưu: VT, KTC (130b) | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH     Nguyễn Doãn Toản** |